

LÀNG NGHỀ TẾT HUẾ

■ TRẦN NGUYỄN KHÁNH PHONG (*)

1. Cơ sở hình thành các làng nghề tết Huế

Xứ Huế là vùng đất có thiên nhiên khắc nghiệt, nhưng con người Huế xưa nay vẫn kiên trì bám trụ, lấy sự cần cù, siêng năng cần mẫn để sáng tạo ra những giá trị văn hóa truyền thống trong đó có làng nghề, nghề truyền thống tồn tại hàng trăm năm nay. Thêm nữa, vùng đất xứ Huế không mấy thuận lợi vì địa hình chia cắt, thổ nhưỡng cũng ít phì nhiêu nhưng những đặc điểm tự nhiên này cũng đã làm nên những giá trị đặc biệt của sản vật Huế tạo nên diện mạo một số làng nghề tết Huế tiêu biểu. Theo Ô Châu cận lục của Dương Văn An cho biết “Nơi đồng bằng, làm ruộng nuôi tằm, miền ven biển làm nghề mắm muối. Của thổ ngơi vốn chẳng giống nhau, nhưng rượu cất là thức uống ngon...Tân Nộn rượu ngon, ẩm ấp khiến cho má ửng...Làng Bộc Môn quýt mọc thành rừng, vườn Lê Khê tiêu trông khắp cả, Lại Bằng mít nài đáng quý, coi rẻ mận đào, Phò Trạch sen hồ phơi phơi, khinh cả liễu hoa. Trái mít nài vùng Kim Trà vốn riêng trân quý, quả Thanh Trà ở Thổ Rí cực ngon. Củ sừng có sừng, lâm cam má ửng..Quýt từng hàng kết quả, tôi tớ cả đàn. Trái cam vàng đứng trên mâm quả, dầu thắm chất ngát giỏ đầy. Này gừng, này đậu, này thứ mạch hương, giống sắn, giống khoai khác nào tử quyết. Lúa nếp hương trồng tria trên nương thơm ngon tinh khiết”¹. Sản vật nông nghiệp phong phú như vậy mới có những làng nghề tết Huế chuyên sản xuất bánh, mứt, đồ uống đa dạng.

Huế từng là thủ phủ của xứ Đàng Trong dưới thời các chúa Nguyễn, là kinh đô dưới triều Tây Sơn và kinh đô dưới triều Nguyễn cho nên Huế là nơi hội

tụ tinh hoa của cả nước trong đó có những người thợ thủ công. Họ đã đóng góp và cống hiến tài năng của mình cho Huế qua các nghề truyền thống và lập nên những phường, hội, làng nghề còn vang danh đến ngày hôm nay.

Ngoài các thợ lành nghề và tài hoa phục vụ trong cung thì còn có những người thợ trong dân gian, họ là những thế hệ di cư theo chân các chúa Nguyễn đem nghề từ làng cũ vào phát triển ở làng mới, hoặc trong Nam ra, hoặc sau khi hoàn tất công việc ở kinh đô họ định cư tại Huế, có bộ phận ở lại làm rẫy rồi truyền nghề cho con dân trong làng. Như trường hợp làng nghề mộc Mỹ Xuyên “Nghề mộc Mỹ Xuyên xuất phát từ ông Nguyễn Văn Cao, là người gốc Thanh Hóa theo lệnh trưng tập của triều Nguyễn phục vụ xây dựng kinh thành ở kinh đô Huế vào đầu thế kỷ XIX. Ông là một thợ giỏi về nghề chạm khắc, nghề mộc, nghề bịt trống, nghề khảm cẩn. Khi vào kinh, ông mang theo người con trai là Nguyễn Văn Thọ. Tại kinh đô Huế, ông Nguyễn Văn Thọ được cha truyền nghề và có cơ hội giao lưu với nhiều người thợ khác ở nhiều nơi trên đất nước. Ông trở thành truyền nhân xuất sắc của cha mình và là thợ giỏi của triều đình. Sau đó, ông Nguyễn Văn Thọ đã kết duyên với bà Lê Thị Núc, là con cháu của dòng họ Lê Văn (nhánh Lê Độ) ở Mỹ Xuyên. Khi thực hiện xong nhiệm vụ của mình, ông Nguyễn Văn Thọ về quê vợ sinh sống và truyền nghề lại cho con cháu và những người trong làng dưới thời vua Tự Đức (1847-1883)”².

Trong lịch sử “Xứ Đàng Trong là một vùng đất trù phú về nguyên liệu thủ công như các loại lâm, khoáng, thổ sản. Người Việt đến đây ngoài việc kế thừa những

(*) Hội Khoa học lịch sử tỉnh Thừa Thiên Huế - SĐT: 0914500913 - Email: phongtaoi@gmail.com

1. Dương Văn An: Ô Châu cận lục. Trần Đại Vinh dịch và hiệu đính. NB Thuận Hóa, Huế, 2015, trang 69, 82, 83.

2. Nguyễn Hữu Thông: Huế nghề và làng nghề thủ công truyền thống. NXB Thuận Hóa, Huế, 1994, trang 113.

gì vốn có ở cố hương họ còn tiếp thu hoặc điều chỉnh để hình thành một số nghề thủ công khác nhằm đáp ứng nhu cầu của cuộc sống mới... các ngành nghề thủ công tồn tại một cách phụ trợ và có chừng mực trong cuộc sống con người³. Chính vì thế mà một số làng nghề Huế có những sản phẩm riêng, điều này sẽ thấy rõ qua làng nghề tết Huế vì có những làng nghề chỉ hoạt động phục vụ nhu cầu của người dân trong dịp tết. Do đó “Mô hình sản xuất mang tính gia đình, công cụ dùng trong nghề nghiệp rất đơn giản, chủ yếu sử dụng sức người, sự bền chí và khéo tay..và trong khi sản xuất mọi thành viên trong gia đình có thể tham gia trong khả năng của mình⁴”.

Khi nói về nghề và làng nghề truyền thống Huế thì mỗi nghề, làng nghề sẽ có vai trò khác nhau. Có thể những làng nghề hoạt động quanh năm, nhưng cũng có những làng nghề chỉ hoạt động vào mùa vụ, điển hình nhất là khi tết đến xuân về. Tuy nhiên, trong suốt thời gian còn lại, ngoài việc làm nông thì người của làng nghề lại tích lũy nguồn nguyên vật liệu, thiết kế mẫu mã, tìm kiếm thị trường để khi đến mùa vụ thì bắt đầu sản xuất.

Trong dịp tết để hỗ trợ cho một số ngành nghề khác cần nông cụ, khí cụ thì các làng nghề rèn Hiền Lương, Bao Vinh, Cầu Vực, Phù Bài đồ lửa để rèn dao, rựa, cuốc, liềm, kéo để phục vụ người dân trong việc trồng hoa tết, cắt tỉa cây cảnh, dao kéo để cắt tỉa làm nút bánh. Các làng nghề cung cấp nồi niêu, bếp lò cho các nghề làm bánh thuẫn, nấu bánh, nút gừng phục vụ việc sản xuất mật hàng ngày tết đó chính là sự tác động qua lại, tạo tính liên kết phát triển bền vững giữa các làng nghề.

Thừa Thiên Huế có hệ thống nghề và làng nghề khá phong phú. Liên quan đến làng nghề tết Huế chúng tôi thống kê ra đây những làng nghề tiêu biểu như sau:

Stt	Nhóm nghề	Làng nghề
1	Nhóm nghề vật liệu trang trí và cúng kiếng	Làng Lại Ân vẽ tranh thờ. Làng Thanh Tiên làm hoa giấy, bông dứa, bông lũng. Làng An Truyền làm trướng liễn. Làng Địa Linh, Bao Vinh làm tranh kính, đúc tượng Ông Táo.

2	Nhóm nghề sản xuất lương thực, thực phẩm, bánh, mứt phục vụ những ngày tết.	Làng Thụy Lôi (Phù Xuân) nghề kéo mật mía. Làng Tân Quán, Long Hồ, Thượng An nghề làm đường mía. Làng Dương Sơn, Tân Lai, An Thành, Phù Lai, Phong Lai, Hà Thanh, An Truyền, Tây Thành nghề làm men rượu, nấu rượu. Làng La Khê, An Thuận nghề làm bột báng. Làng Tri Lễ, Lê Khê, An Truyền, Dương Nổ, Đốc Sơ, Nam Phổ, Phú Lương, An Truyền, Thanh Thủy Thượng nghề làm bánh tét, bánh in. Làng Tráng Lược, Lựu Bảo nghề làm bánh tráng. Làng Ô Sa, Thanh Cấn, Văn Cù, Đức Bưu Phú Lễ, An Lỗ nghề làm bún, bánh ướt. Làng Kim Long, Châu Chử nghề làm bánh in, bánh ướt, bánh phu thê, bánh thuẫn, mứt gừng. Làng Vĩnh An, An Thuận, Dạ Lê Chánh nghề làm bánh khô nổ, bánh cốm, mứt gừng, bánh ngũ sắc.
3	Các sản phẩm phục vụ cho vui chơi giải trí trong dịp tết	Làng Địa Linh nghề in ấn bài tớii. Làng Thanh Phước nghề làm chim tu huyết, làm tò he. Phường Thuận Lộc nghề làm trống lung tung.

Trong quá khứ những nghề này đã “góp phần làm nên diện mạo văn hóa Huế, để lại nhiều dấu ấn tuyệt tác trên các công trình kiến trúc vật thể, cũng như hòa mình vào trong tinh hoa phi vật thể về lối ăn, cách ở, về một kiểu ứng xử hài hòa giữa con người và tự nhiên⁵”. Ngày nay, dưới bàn tay tài hoa của những người thợ, các nghề nhân đã làm sống lại làng nghề, sản phẩm nghề phục vụ cho nhu cầu tết của người dân Huế.

2. Các sản phẩm đặc trưng của làng nghề tết Huế

Làng nghề tết Huế đã sáng tạo ra những sản phẩm mang tính đặc trưng riêng có của Huế như tranh giấy làng Sinh, hoa giấy Thanh Tiên, Ông Táo làng Địa Linh, tranh gương Bao Vinh, nút gừng, bánh in làng Kim Long, bánh tráng làng Lựu Bảo, bánh cốm làng An Thuận, bánh khô nổ làng Vĩnh An, trướng liễn làng Chuồn... phục vụ người dân trong những ngày tết.

Tháng Chạp là thời gian các làng nghề rộn ràng với nhiều công đoạn và công việc khác nhau, nếu như

3. Nguyễn Hữu Thông: *Huế nghề và làng nghề thủ công truyền thống*. NXB Thuận Hóa, Huế, 1994, trang 26, 27.

4. Nguyễn Hữu Thông: *Huế nghề và làng nghề thủ công truyền thống*. NXB Thuận Hóa, Huế, 1994, trang 29.

5. Huỳnh Đình Kết: *Nghề và làng nghề thủ công truyền thống ở Thừa Thiên Huế*. Tạp chí Huế xưa và nay, số 25.1998, trang 48, 49.

làng hoa giấy Thanh Tiên chặt tre vót nan, nhuộm màu cho sắc giấy, tạo dáng hoa, xếp hoa lên sần, mọi thứ đều được người thợ chuẩn bị công phu thì các làng nghề làm Ông Táo, làng tranh giấy, làng bánh mứt chuẩn bị các nguyên vật liệu để làm ra sản phẩm cũng không kém phần bận rộn. Mỗi làng nghề tết Huế đều có những giá trị sản phẩm riêng, độc đáo:

- Làng Vĩnh An, xã Phong Bình, huyện Phong Điền nổi tiếng với nghề làm bánh khô nổ. Vào những ngày giáp Tết, nhiều gia đình làm bánh khô nổ bắt đầu vào nghề báo hiệu bằng những tiếng nện chày nghe bùng bùng từng nhịp từ 5 - 7 tiếng đều đặn. Đó là âm thanh của chày gỗ đang đóng vào dùi nệm của chiếc khuôn làm bánh khô nổ.

Bánh khô nổ được làm ra từ nguyên liệu chủ yếu là từ nếp rang thành cốm, đậu phụng, gừng, cà rốt và đường. Làm được một đòn bánh khô rất kì công, từ việc lựa chọn nguyên liệu, chế biến cho đến công đoạn sấy khô.

Khuôn bánh được đóng khung từ 4 mảnh gỗ dài khoảng 50cm, ghép lại thành ô vuông khoảng 4cm, xung quanh có ngàm và nêm khóa bằng gỗ, được dựng đứng trên một bệ gỗ to và dày. Dụng cụ đóng bánh là một cái chày gỗ lớn và dùi nệm bằng gỗ dài, vuông cạnh khớp với khuôn gỗ.

Nếp được rang phồng thành bông nếp hay còn gọi là cốm nếp rang, trộn với đậu phụng đã rang chín, gừng giã nhỏ, đường, cà rốt. Tất cả trộn đều, sau đó đổ vào khuôn từng lớp một, lấy dùi nệm xuống rồi dùng chày gỗ đóng nén thật chặt, xong đổ tiếp lớp khác rồi tiếp tục đóng nén cho đến khi thoi bánh cao khoảng 40cm thì dừng lại. Tháo khuôn ra, người thợ dùng dao để cắt bánh ra thành từng lát mỏng, sấy khô, đóng gói. Loại bánh này là món ăn không thể thiếu trong những ngày tết của người dân làng Vĩnh An và các làng ven sông Ô Lâu, huyện Phong Điền.

Ở làng Vĩnh An có ông Hoàng Phước Vĩnh Tường, bà Phan Thị Đèo đang duy trì nghề này. Riêng ông Vĩnh Tường là chủ cơ sở sản xuất bánh khô Hoa Nam với 2 dòng sản phẩm chính là hương vị nếp thường và nếp than.

- Làng Lại Ân, xã Phú Mậu, thành phố Huế có tên dân gian là làng Sinh, người dân trong làng làm tranh giấy dùng trong lễ cúng Trang bà bốn mạng, lễ cúng đầu năm mới, tất niên, tết nhà, tết vườn, giao thừa, cúng ông chuông, mục chuông, dâng sao giải hạn. Gia đình nghệ nhân Kỳ Hữu Phước còn in tranh 12 con giáp, tranh các trò chơi dân gian như kéo co, leo cây, vật võ phục vụ trẻ em chơi trong những ngày tết, hoặc tranh

Bát âm, tranh các con vật như lợn, trâu, hổ để cúng đầu năm. Ngoài ra, làng Sinh còn làm áo và làm ảnh Ông Táo bằng giấy, bày bán trước ngày cúng Ông Táo.

- Làng Thanh Tiên, xã Phú Mậu, thành phố Huế có sản phẩm hoa giấy bông dĩa và bông Lùng dùng để trang trí ở nơi thờ tự như Trang thờ Bà bốn mạng, Trang Ông, Trang Bếp, cúng bà bốn mạng đầu năm mới. Làng nghề này chuyên phục vụ tết trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế và các tỉnh, thành lân cận. Trong đó, đáng chú ý là sản phẩm bông Lùng được mô tả như sau *"Trên trang thờ bốn mạng tại nhiều gia đình ở Huế, người ta còn dùng loại bông Lùng để cúng. Lùng là tên gọi của một loại cây thân thảo, ruột trắng và xốp nên rất nhẹ và dễ uốn cong. Người thợ Thanh Tiên cắt thân cây Lùng thành từng đoạn theo kích thước định sẵn rồi dùng một cây tròn cứng (tựa như chiếc dĩa) để lấy phần ruột ra một cách nguyên vẹn (gọi là thụt phao). Ruột Lùng được cuộn tròn theo những vòng tròn đồng tâm, thành loại hoa tròn và phẳng rồi dùng giấy màu xanh cắt thành lá để cuốn vào tâm làm cuống hoa, tạo nên một loại bông Lùng khá lạ mắt, mà người đời nay hầu như đã quên đi nguồn gốc và ý nghĩa của việc thờ cúng bằng loại hoa đó"*. Làng nghề làm bông dĩa ở Thanh Tiên cũng đã trở thành sản phẩm thủ công truyền thống góp phần làm đa dạng bản sắc tết Huế xưa nay.

- Làng Địa Linh, phường Hương Vinh, thành phố Huế phát triển nghề đúc tượng Ông Táo từ bao đời nay. Tượng Ông Táo chỉ bán trong tháng Chạp, nhưng những người thợ đúc tượng Ông Táo phải làm từ mùa hè, có nắng để phơi và đủ sản lượng đáp ứng nhu cầu thị trường không chỉ ở Thừa Thiên Huế mà còn các tỉnh thành lân cận. Hiện tại, ở làng Địa Linh có cơ sở sản xuất tượng Ông Táo tại gia đình ông Võ Văn Nam, Võ Văn Đức, Võ Văn Dật và Võ Văn. Những gia đình này họ sống với nghề để phục vụ cho nhu cầu của người dân trong và ngoài tỉnh.

- Làng Chuồn có tên là An Truyền, xã Phú An, huyện Phú Vang, có truyền thống hiếu học và khoa bảng đã góp phần ảnh hưởng đến sự hình thành và phát triển của nghề làm trưởng, liễn giấy. Xưa kia, trong làng có nhiều người học rộng tài cao, thi cử đỗ đạt, họ viết chữ đẹp và đam mê nghệ thuật viết chữ *"Chính nhờ truyền thống Nho học, tranh tết làng Chuồn đã hình thành một dòng độc đáo, bởi tranh ở đây chủ yếu là tranh chữ. Ấy là trưởng, liễn, đối, y môn bằng Hán tự được khắc gỗ rồi in trên giấy và bán khắp chợ cùng quê để khách hàng mua về treo hoặc dán nhà cửa đón tân niên"*.

Tranh dân gian trưởng, liễn giấy làng Chuồn dùng để trang trí ở vách ngăn gian chính nơi thờ

6. Minh Trí, Ngày xuân với làng tranh, làng hoa thủ công ở Huế. Tạp chí Thông tin Khoa học và Công nghệ, số 1.1995, trang 38.

7. Phanxipăng: Chấm hết tranh tết làng Chuồn. Tạp chí Nghiên cứu và Phát triển, số 6(89).2011, trang 56.

phụng tổ tiên. Nhà nghiên cứu Huỳnh Đình Kết cho hay “Ngày trước nhà ở của đại bộ phận cư dân vùng Huế đều làm bằng tranh tre nứa lá, chỉ có người quyền quý mới có nhà ở sang trọng, nhưng mơ ước một cảnh nhà khang trang chính là nguyện vọng chính đáng của người dân. Chính vì vậy, mà mỗi độ xuân về nhà nhà đều mua sắm cho mình những câu đối tết và đại tự cầu phúc. Có nghề làm trưởng liền An Truyền tục danh làng Chuồn để trang trí trong nhà làm cho cái tết được đầm ấm, tràn trề hy vọng về một ngày mai tốt lành”⁸. Trước kia, từ khoảng giữa tháng Chạp âm lịch, tranh làng Chuồn bắt đầu xuất xưởng, chuyển tới chợ gần xa nhằm bày bán.

- Làng Địa Linh, phường Hương Vinh, thành phố Huế, hiện chỉ còn gia đình bà Ngô Thị Bê còn gọi là Ngô Thị Tuyết, làm bài tới và làm hoàn toàn bằng phương pháp thủ công nhằm phục vụ vui xuân ngày tết của người dân trên địa bàn tỉnh.

- Nghề khảm xà cừ ở làng Địa Linh, phường Hương Vinh, thành phố Huế trong dịp cận Tết tấp nập thợ thấy để hoàn thành các sản phẩm mỹ nghệ Tứ quý, tứ linh, ngũ phúc, bát tiên, mã đáo thành công, thuận buồm xuôi gió, hay những chiếc tủ thờ, khung ảnh, khay, hộp, bàn ghế phục vụ nhu cầu tiêu thụ vào dịp tết của người dân. Trong đó, hội bài chòi ngày xuân ở cầu ngói Thanh Toàn cũng là nơi tiêu thụ bài tới nhiều nhất cũng được cơ sở in bài tới làng Địa Linh cung cấp.

- Nghề mộc mỹ nghệ ở làng Bao Vinh, phường Hương Vinh, thành phố Huế, làng Mỹ Xuyên, xã Phong Hòa, huyện Phong Điền đã làm ra các tượng gỗ, tủ thờ, long vị, hoành phi, sập gụ, trường kỷ, câu đối gỗ, bàn thờ ông Tài, ông Địa, trang Bà, trang Ông, trang Táo được các cơ sở sản xuất tập trung cao độ, chuẩn bị qua nhiều tháng với nhiều công đoạn phác thảo, chọn gỗ, chạm khắc, chạm lộng, sơn, đánh bóng. Các sản phẩm mộc mỹ nghệ này tham gia đều đặn các hội chợ xuân tết Huế, được người thưởng lãm khen ngợi về trình độ tài hoa của bàn tay khối óc của người thợ. Sản phẩm cũng được khách hàng chọn mua trưng bày trong dịp tết và xuất khẩu ra nước ngoài.

- Các làng nghề Bao Vinh, phố cổ Gia Hội vẫn còn nghề làm tranh kính, “Tranh được làm từ bột màu pha keo hoặc sơn được vẽ hay khảm xà cừ dưới gương với đủ mọi kích cỡ (từ 3 - 7 tác vuông) hình dạng (vuông - tròn - chữ nhật). Đề tài phong phú (phong cảnh, tĩnh vật, tứ quý, bát bửu, mai - hạc, mai - điểu, tích Tướng cổ Trung Quốc) tranh gương chủ yếu dùng để trang hoàng nhà cửa, đình chùa, làm quà biếu, chúc mừng năm mới”⁹.

Tranh kính dân gian Huế được vẽ với nhiều dạng thức phục vụ dịp lễ tết với dòng tranh thờ cúng, dòng tranh trang trí, dòng tranh chúc phúc:

STT	Dòng tranh	Nội dung thể hiện
1	Tranh thờ cúng	Tranh Bà, tranh Ông, tranh Táo quân.
2	Tranh trang trí	Dạng cặp đôi: + Trúc - tước (cây trúc - chim sè); + Ngõ đồng - phụng (cây ngô đồng - chim phụng); + Mai - hạc (cây mai - chim hạc); + Mai - điểu (cây mai - con chim); + Lan - điệp (hoa lan - con bướm); + Trúc - hổ (cây trúc - con hổ); + Liên - áp (hoa sen - con vịt); + Tùng - lộc (cây tùng - con tuần lộc); + Cúc - điệp (hoa cúc - con bướm); + Đơn - tri (hoa mẫu đơn - chim trĩ); + Lâm - ngư (rừng cây - con cá). - Tứ quý. - Bát bửu.
3	Tranh chúc phúc	Bách thọ, cát tường tự, thọ lão, cổ đồ.

Các làng nghề nêu trên đã cho ra những sản phẩm nghề truyền thống đặc trưng của Huế mà không nơi nào có được. Các làng nghề đã từng tấp nập một thời gian dài mấy thế kỷ, bởi sự giao thương buôn bán, vận chuyển hàng hóa từ đường thủy ngược phá Tam Giang, đến sông Ô Lâu ra Quảng Trị, xuôi phá Tam Giang vào đầm Cầu Hai cung cấp sản phẩm cho các làng ở phía Nam kinh đô. Hoặc theo đường biển đi ra Bắc, vào Nam và xuất khẩu đến các thị trường nước bạn.

Làng nghề tết Huế đã tự cung tự cấp nhu cầu tiêu thụ của người dân địa phương từ đó đến nay, tuy nhiên cũng có những biến đổi do nhu cầu của xã hội nhưng làng nghề tết Huế vẫn còn mang đậm dấu ấn Huế qua những sản phẩm cổ truyền không nơi nào có được.

3. Bảo tồn và phát triển các sản phẩm từ làng nghề tết Huế

Ngày nay, cuộc sống đã có nhiều đổi thay, máy móc đã thay thế sức lao động của con người, hàng hóa công nghiệp tràn ngập thị trường, do chuyển dịch cơ cấu kinh tế và nhất là do nhu cầu xã hội đổi thay, nhiều mặt hàng có bày bán sẵn ở siêu thị, chợ, trung tâm thương mại đã ảnh hưởng trực tiếp đến sự thăng trầm của làng nghề tết Huế. Các làng nghề tết Huế có thời

8. Huỳnh Đình Kết: *Làng nghề thủ công truyền thống Huế rộn ràng với Tết xuân*. Tập Nghiên cứu Văn hóa dân gian Thừa Thiên Huế, tháng 12.2008, trang 136, 137.

9. Nguyễn Hữu Thông: *Nghề và làng nghề thủ công truyền thống*. NXB Thuận Hóa, Huế, 1997, trang 166.

Hoàng Bảo: *Tết Huế và những sản phẩm thủ công truyền thống*. Tạp chí Huế xưa và nay, số 43 (1-2).2001, trang 39, 40.

kỳ không đủ sức cạnh tranh với những mặt hàng công nghiệp có mặt trên thị trường. Thị trường tiêu thụ sản phẩm không ổn định, dẫn đến việc sản xuất phải cầm chừng cho nên việc lưu giữ và truyền nghề cũng đặt ra nhiều bài toán khó. Cho nên, nhiều nghề thất truyền và mai một, nhiều nghề tồn tại phát triển song vẫn gặp nhiều khó khăn thách thức.

Có một thực tế là, với sự phát triển của cơ chế thị trường và công nghệ tin học, nhà cửa cũng đã thay đổi lối kiến trúc truyền thống, bàn thờ gia tiên cũng được trang trí hiện đại gia chủ chọn những y môn thù chi, đối liễn chạm gỗ thì trường liễn làng Chuồn cũng rơi vào sự lụi tàn theo năm tháng. Thêm nữa lớp trẻ hiện nay cũng chẳng mấy ai nối nghiệp tiền nhân khi mà nghề nhân cuối cùng của tranh làng Chuồn là cụ Huỳnh Lý (1914) cũng đã trở thành quá khứ.

Trước đây, cứ mỗi lần tết đến, người dân Huế thường mua tranh kính/tranh gương vẽ thờ ở Trang Bếp, Trang Bà, Trang Ông hoặc thay những chiếc bát quái ở cửa, cổng. Tranh gương mang yếu tố tín ngưỡng đậm nét, đó là một giá trị nghệ thuật tuy được vẽ bằng tay một cách đơn giản nhưng lại nói lên được những tâm tư, ước mơ của người vẽ lẫn người mua về trang trí. Mặc dù các gia đình xứ Huế vẫn còn thờ tranh gương thế nhưng làng tranh gương Bao Vinh - Địa Linh vẫn rơi vào tình trạng mai một dần đó là điều đáng tiếc.

Nghệ nhân tranh gương Nguyễn Thị Đông là thế hệ thứ 3 trong gia đình giữ nghề tranh gương ở phường Gia Hội cho hay tranh gương một thời hưng thịnh “Đến bây giờ thì người mua thưa vắng hẳn, số người đặt vẽ tranh gương ít dần, hiện nay bà chỉ vẽ tranh gương theo một số đơn đặt hàng và chủ yếu là làm cho đỡ nhớ nghề. Trước đây, mỗi dịp tết đến những nhà khá giả ở thành phố Hồ Chí Minh thường ra đặt tranh gương”¹⁰. Và người dân Huế đang chuyển dần sang dùng hàng ngoại như tranh gương Đài Loan, Trung Quốc. Vì bấp bênh do sản phẩm làm ra khó tiêu thụ, cho nên các thợ vẽ tranh gương phải chuyển sang các nghề khác phù hợp như vẽ diều, vẽ đầu lân để tồn tại với đam mê.

Hoặc những nghề nhân làm bông tre bây giờ không còn nhiều, như ông Trần Đình Luyện (phường Thủy Dương, thị xã Hương Thủy), bà Lê Thị Quỳnh (xã Phú Dương, thành phố Huế), nhu cầu về sản phẩm rất lớn nhưng lớp trẻ không còn mặn mà với nghề nên việc truyền nghề rất khó. Một số nghề do sự kỳ công, đòi hỏi nhiều công sức và kỹ thuật, người làm cần phải

sở hữu sự tài hoa khéo léo cao độ cho nên khó truyền dạy cho thế hệ sau như nghề khảm xà cừ.

Hiện tại có nhiều làng nghề không chỉ sản xuất, hoạt động vào dịp tết mà đã là sản xuất quanh năm như làng nghề Kim Long, làng nghề Đức Bưu, làng nghề An Thuận, làng nghề Vân Cù, làng nghề Mỹ Xuyên, để có các sản phẩm phục vụ tại các quán cà phê, nhà hàng, khách sạn và ngoại tỉnh để phục vụ người dân vào các dịp cưới hỏi, liên hoan, sự kiện. Ngày nay có nhiều hoạt động trải nghiệm đến các làng nghề tết Huế đã góp phần làm sống lại làng nghề, trưng bày giới thiệu sản phẩm tại các kỳ Festival Huế và Festival Nghề truyền thống Huế. Ngày nay, hoa giấy Thanh Tiên đã được nhiều nhà hàng, quán cà phê, khách sạn, trung tâm thương mại, siêu thị mua với số lượng lớn từ 1000 đến 5000 chiếc bông được cắm trong 1 bó lớn trưng bày ở tiền sảnh hoặc phòng khách nhằm thu hút sự đam mê của giới trẻ đồng thời tạo được dấu ấn riêng cho nơi trưng bày.

Các làng nghề sản xuất đã yên tâm vì “cũng có nơi đã có sự kế thừa nghề nghiệp và đứng vững và đóng góp không chỉ về mặt kinh tế gia đình, địa phương mà còn gìn giữ được bản sắc đáng quý cho Huế”¹¹ như làng nghề rèn Cầu Vực, Hiền Lương, làng nghề làm Ông Táo Địa Linh, làng nghề mộc Mỹ Xuyên, làng nghề cấn khảm xà cừ Bao Vinh.

Làng nghề tết Huế là một cộng đồng dân cư hình thành từ lâu đời, trong đó đại đa số người dân đều có cùng nghề nghiệp. Yếu tố gắn kết người dân làng nghề từ đời này sang đời khác chính là nhờ sức sống tâm linh trải qua bao thế hệ với sự ghi nhớ công ơn của các vị tổ nghề, các vị đã mang lại cho người dân có đời sống sung túc cho đến hôm nay.

Làng nghề tết Huế là nơi bảo tồn, gìn giữ những vốn quý về văn hóa dân gian. Việc phục hồi và phát triển các làng nghề tết Huế sẽ đồng thời giúp cho việc bảo tồn và phát huy những giá trị về văn hóa tinh thần của các địa phương, góp phần thực hiện thành công Nghị quyết 54-NQ/TW của Bộ Chính trị.

Phục hồi và phát triển làng nghề tết Huế phải đi đôi với việc tổ chức các hoạt động du lịch cộng đồng, cần tạo nhiều sản phẩm du lịch ngay tại làng nghề để thu hút du khách và tăng thêm nguồn thu nhập cho các hộ làm nghề. Để làng nghề tết Huế được bảo tồn và phát triển tốt cũng nhờ một phần vào việc quảng bá, giới thiệu sản phẩm đến công chúng nhất là thị trường tiêu thụ tại Thừa Thiên Huế để tránh tình trạng dùng hàng ngoại mà quên mất đi một sản phẩm ngay chính

10. Dương Văn Kính: *Ký ức về một dòng tranh dân gian*. Tạp chí Nghiên cứu và Phát triển, số 7 (170).2021, trang 61.

11. Nguyễn Hữu Thông: *Huế nghề và làng nghề thủ công truyền thống*. NXB Thuận Hóa, Huế, 1994, trang 30.

quê hương mình có làm ra. Đồng thời tăng cường các hoạt động trải nghiệm, ngoại khóa cho học sinh đến với các làng nghề truyền thống tết Huế. Hiện nay, trên địa bàn thành phố Huế có các công ty lữ hành du lịch như Công ty TNHH Du Lịch Xanh Việt, Công ty Du lịch Elephant Travel đã đưa du khách trải nghiệm làng nghề hoa giấy Thanh Tiên.

Các trường học trên địa bàn toàn tỉnh cũng chọn làng nghề hoa giấy Thanh Tiên để học sinh đến trải nghiệm làm hoa, tìm hiểu nghề do Nghệ nhân Thân Văn Huy hướng dẫn. Chính từ nguồn khách này, làng nghề mới có nguồn thu, tạo sự ổn định cuộc sống khi đó các nghệ nhân mới có động lực giữ nghề và truyền thế cho thế hệ trẻ.

Ngành giáo dục cũng đã có nhiều đề tài sáng kiến phát triển làng nghề tết Huế như đề tài Xây dựng mô hình học tập trải nghiệm sáng tạo cho học sinh qua du lịch làng nghề Thanh Tiên ở xã Phú Mậu, thành phố Huế, đề tài này được các trường học áp dụng thực hiện như Trường THPT Thuận An, THCS Phú Tân, THCS Phú Dương, Tiểu học Thủy Phù, Tiểu học Lê Lợi, THPT Hương Thủy...đồng thời một số trường học tỉnh Quảng Trị cũng đã tham gia hoạt động trải nghiệm tại làng nghề Thanh Tiên.

Trong thời gian tới cần mở rộng hoạt động trải nghiệm đến các làng nghề tết Huế khác ngoài làng nghề Thanh Tiên để chúng ta có thể bảo tồn và phát triển các làng nghề tết Huế một cách đồng bộ nhằm tránh tình trạng làng nghề quá phát triển, làng nghề ít người biết đến.

Tóm lại, tìm hiểu một mảng riêng trong hệ thống làng nghề truyền thống Huế, chúng tôi chọn làng nghề tết Huế khi đó mới thấy rõ được rằng các giá trị kinh tế, văn hóa do các nghề tạo ra có ý nghĩa rất thiết thực và theo thời gian, các làng nghề tết Huế đã dần khẳng định được thương hiệu cho Huế. Cho nên, các giá trị văn hóa nghề truyền thống tết Huế cần phổ biến rộng rãi hơn nữa để phát triển và lan tỏa theo thời gian và không gian rộng lớn hơn, bền vững hơn.

Thêm một điều quan trọng nữa, các nghệ nhân làng nghề tết Huế cũng đã cao tuổi, cần có thế hệ kế tục sự nghiệp nghề truyền thống. Nếu như Huế đã từng có những nghệ nhân lão thành, tên tuổi trong làng nghề truyền thống như cụ Huỳnh Lý, Lê Độ Tuý, Lê Văn Hời, Lê Văn Kinh, Nguyễn Xuân Lạng, Hoàng Thị Như Huy, Mai Thị Trà, Ngô Thị Bè, Thân Văn Huy, Kỳ Hữu Phước...có những nghệ nhân đã mất, có những nghệ nhân đang tiếp tục giữ lửa của niềm đam mê tinh hoa nghề truyền thống tết Huế thì chúng ta cũng cần có chế độ đãi ngộ nghệ nhân một cách phù hợp để họ trao truyền những ngón nghề cho thế hệ trẻ của Huế hôm nay và mai sau.

Đến hôm nay mặc dù trải qua nhiều thăng trầm của thời gian và lịch sử, làng nghề tết Huế đã thực sự hồi sinh trở lại, phục vụ nhu cầu tiêu thụ sản phẩm của người dân địa phương. Đây là tín hiệu vui để Thừa Thiên Huế có thêm thuận lợi để sớm trở thành thành phố trực thuộc Trung ương theo tinh thần Nghị quyết số 54-NQ/TW của Bộ Chính trị đã ban hành./.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Dương Văn An: Ô Châu cận lục. Trần Đại Vinh dịch và hiệu đính. NB Thuận Hóa, Huế, 2015.
- Hoàng Bảo: *Tết Huế và những sản phẩm thủ công truyền thống*. Tạp chí Huế xưa và nay, số 43 (1-2).2001.
- Huỳnh Đình Kết: *Nghề và làng nghề thủ công truyền thống ở Thừa Thiên Huế*. Tạp chí Huế xưa và nay, số 25.1998.
- Huỳnh Đình Kết: *Làng nghề thủ công truyền thống Huế rộn ràng với Tết xuân*. Tập Nghiên cứu Văn hóa dân gian Thừa Thiên Huế, tháng 12/2008.
- Dương Văn Kính: *Ký ức về một dòng tranh dân gian*. Tạp chí Nghiên cứu và Phát triển, số 7 (170).2021.
- Phanxipăng: *Chấm hết tranh tết làng Chuồn*. Tạp chí Nghiên cứu và Phát triển, số 6(89).2011.
- Nguyễn Hữu Thông: *Huế nghề và làng nghề thủ công truyền thống*. NXB Thuận Hóa, Huế, 1994.
- Minh Trí, *Ngày xuân với làng tranh, làng hoa thủ công ở Huế*. Tạp chí Thông tin Khoa học và Công nghệ, số 1.1995.